TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ - TP HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 11/2024/QĐST - DS	*Phúc Thọ, ngày 30 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2024 về việc đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2024/TLST - DS ngày 11/6/2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP V1 (V2)**

Địa chỉ: Số H L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng B - Chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ phản ứng nhanh khách hàng cá nhân Miền B - Khối quản trị rủi ro - Ngân hàng TMCP V1.

Ông B ủy quyền tham gia tố tụng cho ông **Bùi Xuân P** - Cán bộ xử lý nợ;

Bị đơn: **Chị Đỗ Thị Hồng V**, sinh năm 2001

Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện P, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của chị V là ông **Đỗ Kim L**, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện P, Thành phố Hà Nội (Bố đẻ);

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Đỗ Kim L, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện P, Thành phố Hà Nội

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các bên xác nhận chị Đỗ Thị Hồng V và V2 - Chi nhánh K có ký kết với nhau các Hợp đồng tín dụng sau:

+ Hợp đồng cho vay số LN2110214553171 ký ngày 25/10/2021 để vay số tiền 699.747.200 đồng (Bằng chữ: *Sáu trăm chín mươi chín triệu bảy trăm bốn mươi bảy nghìn hai trăm đồng*).

+ Hợp đồng cho vay số LN2210056973592 ký ngày 12/10/2022 kèm Khế ước nhận nợ ký ngày 02/11/2022 để vay số tiền 1.890.000.000 đồng (Bằng chữ: *Một tỷ tám trăm chín mươi triệu đồng*).

+ Giấy đề nghị vay vốn có tài sản đảm bảo kiêm phương án sử dụng vốn; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 16/10/2023, Hạn mức tín dụng thẻ đề nghị: 65.000.000 đồng (*Sáu mươi lăm triệu đồng*)

Chị Đỗ Thị Hồng V đã nhận đủ số tiền V2 giải ngân.

Hiện nay, tạm tính đến ngày 22/7/2024, chị Đỗ Thị Hồng V còn nợ V2 theo các Hợp đồng tín dụng đã ký kết số tiền cụ thể như sau:

Nợ gốc:	2.541.147.200 đồng
Nợ lãi trong hạn:	19.669.283 đồng
Nợ lãi quá hạn:	42.568.422 đồng
Phạt chậm trả lãi:	523.294 đồng
Nợ thẻ tín dụng:	5.851.766 đồng
Tổng cộng:	2.609.759.965 đồng

(Bằng chữ: Hai tỷ sáu trăm linh chín triệu bảy trăm năm mươi chín nghìn chín trăm sáu mươi lăm đồng).

Ông Đỗ Kim L cam kết chị Đỗ Thị Hồng V sẽ có trách nhiệm trả toàn bộ khoản nợ nói trên cho V2. Hai bên thống nhất, chậm nhất đến ngày 31/8/2024, chị V sẽ tất toán toàn bộ khoản nợ trên cho V2.

Chị Đỗ Thị Hồng V có trách nhiệm tiếp tục trả số tiền lãi phát sinh theo quy định tại các Hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 23/7/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ với V2.

Sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, trong trường hợp chị V không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì V2 có quyền yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 587, tờ bản đồ số 6, diện tích 330m^2 tại xã L, huyện P, Thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 203551, Số vào sổ cấp GCN: CS-PT 03214 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố H cấp ngày 04/4/2017; Ngày 9/10/2021 đã đính chính sang tên chủ sử dụng đất là bà Đỗ Thị Hồng V do nhận tặng cho. Hợp đồng thế chấp đã được công chứng tại Văn phòng C vào ngày 19/10/2021, Số công chứng 4020/2021, Quyển số 04-2021 TP/CC-SCC/HĐGD và được đăng ký giao dịch đảm bảo tại Văn phòng đăng ký đất đai Chi nhánh huyện P vào ngày 20/10/2021.

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì chị Đỗ Thị Hồng V phải có trách nhiệm tiếp tục trả nợ cho đến khi thanh toán hết số nợ với V2.

+ Về án phí: Chị Đỗ Thị Hồng V phải chịu 42.097.000đ *(Bốn mươi hai triệu không trăm chín mươi bảy nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP V1 số tiền 42.000.000đ *(Bốn mươi hai triệu đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0013183 ngày 11/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị chưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Minh Loan

Nơi nhận
- *TAND Thành phố Hà Nội;*
- *VKSND huyện Phúc Thọ*
- *CCTHADS huyện Phúc Thọ;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*